

Số: 89/2024/QĐST-HNGĐ

P T, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2024/TLST- HNGĐ, ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Kinh P, xã Chư A T, huyện P T, tỉnh G L.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1978; trú tại: Thôn Kinh P, xã Chư A T, huyện P T, tỉnh G L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Anh Đ thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Như Y, sinh ngày 27/12/2008 và Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 26/11/2012 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu anh Nguyễn Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị S đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0009064, ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L. Chị Nguyễn Thị S được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P T;
- UBND xã Chư A T, huyện P T, tỉnh G L;
- Chi cục THADS huyện P T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Đình Mạnh